

Mã use case	UC01.	
Use Case	Đăng nhập.	
Ngữ cảnh	Đã khởi động phần mềm khi và có tài khoản trên hệ thống.	
Mô tả	Người dùng đăng nhập vào hệ thống để sử dụng các chức năng của hệ thống.	
Tác nhân	Chuyên gia, admin, khách hàng.	
Sự kiện kích hoạt	Đăng nhập vào hệ thống.	
Điều kiện tiên quyết	+ Người đã khởi động phần mềm. + Tài khoản người dùng đã có trên hệ thống.	
Kết quả	Người dùng đăng nhập thành công.	
Luồng sự kiện	Actor	System
	1. Người dùng khởi động phần mềm.	1.1. Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập.
	2. Người dùng nhập username và password.	
	3. Người dùng ấn nút “Đăng nhập”.	3.1. Hệ thống hiển thị các chức năng của người dùng.
Ngoại lệ	Người dùng nhập sai username và password, hệ thống báo lỗi và yêu cầu nhập lại.	

Bảng 1: Đặc tả use case đăng nhập

Mã use case	UC02.	
Use Case	Hiển thị danh sách gợi ý	
Ngữ cảnh	Người dùng đã đăng nhập vào trên hệ thống và đã nhập thông tin vào hệ thống.	
Mô tả	Người dùng nhận được gợi ý từ hệ thống.	
Tác nhân	Khách hàng.	
Sự kiện kích hoạt	Hiển thị danh sách gợi ý.	
Điều kiện tiên quyết	+ Người dùng đã đăng nhập vào hệ thống và nhập thông tin cá nhân.	
Kết quả	Nhận được danh sách món ăn phù hợp với bản thân.	
Luồng sự kiện	Actor	System

	1. Người dùng chọn mục “Món ăn”.	1.1. Hệ thống hiển thị giao diện gợi ý danh sách món ăn.
	2. Người dùng chọn món ăn và nhấn nút “Xóa”.	2.1. Xóa món ăn khỏi danh sách.
Ngoại lệ	Người dùng chưa nhập đủ thông tin cần thiết.	

Bảng 2: Đặc tả use case hiển thị danh sách gợi ý

Mã use case	UC03.	
Use Case	Quản lí bài viết.	
Ngữ cảnh	Khởi động phần mềm và đã đăng ký tài khoản trên hệ thống.	
Mô tả	Người dùng quản lí các bài viết có trong phần mềm.	
Tác nhân	Admin, chuyên gia.	
Sự kiện kích hoạt	Hiển thị danh sách gợi ý.	
Điều kiện tiên quyết	Đã đăng nhập vào hệ thống và được cấp quyền.	
Kết quả	Có quyền thêm, sửa, xóa, thời gian đăng bài viết.	
Luồng sự kiện	Actor	System
	1. Người dùng chọn mục “Bài viết”.	1.1. Hệ thống hiển thị giao diện quản lí bài viết.
	2.1. Người dùng chọn bài viết và click nút “Xóa”.	2.1 Hệ thống xóa bài viết đã chọn.
	2.2.1 Người dùng chọn bài viết và click nút “Sửa”.	2.2.1.1 Hiển thị giao diện chỉnh sửa bài viết
	2.2.2 Người dùng điều chỉnh dữ liệu tại các khung nhập dữ liệu.	2.2.2.1 Hệ thống cập nhập dữ liệu vừa sửa.
	2.3.1 Người dùng chọn mục “Thêm”.	2.3.1.1 Hệ thống hiển thị giao diện thêm.
	2.3.2 Nhập dữ liệu vào khung nhập.	2.3.2.1 Hệ thống lưu dữ liệu vừa nhập
Ngoại lệ	Người dùng nhập dữ liệu, hệ thống báo lỗi và yêu cầu nhập lại.	

Bảng 3: Đặc tả use case quản lí bài viết

Mã use case	UC04.	
Use Case	Đặt lịch hẹn.	
Ngữ cảnh	Khởi động phần mềm và đã đăng ký tài khoản trên hệ thống.	
Mô tả	Người dùng đặt lịch hẹn với người dùng khác.	
Tác nhân	Khách hàng, chuyên gia.	
Sự kiện kích hoạt	Đặt lịch hẹn.	
Điều kiện tiên quyết	Đã đăng nhập vào hệ thống và được cấp quyền.	
Kết quả	Đặt lịch hẹn thành công.	
Luồng sự kiện	Actor	System
	1. Người dùng chọn mục “Lịch hẹn”.	1.1. Hệ thống hiển thị giao diện lịch hẹn.
	2. Người dùng chọn tên chuyên gia.	2.1 Hệ thống hiển thị những khoảng thời gian chuyên gia còn trống.
	3. Người dùng điền đầy đủ dữ liệu và nhấp đặt.	3.1. Hệ thống lưu dữ liệu người dùng vừa đặt.
Ngoại lệ	Có 2 người dùng cùng đặt một thời điểm, hủy cả hai và thông báo.	

Bảng 4: Đặc tả use case đặt lịch hẹn